**6/ NHỚ NGƯỜI THẦY CŨ**

* **Nguyễn Văn Trường**

 \* Kính tặng thầy giáo Lê Thảo

 \* Kính tặng quý thầy giáo giảng dạy tại trường tiểu học

 công lập Nam Thi hai niên khóa 1959-1960 và 1960-1961:

 Thầy Long, thầy Sùng, thầy Tam, thầy Thiện, thầy Duyệt …

 Bạn học của tôi, mỗi khi ngồi lại chuyện trò với nhau thường hay nhắc đến người thầy giáo cũ năm xưa đầu thập kỷ 60, dạy ở bậc tiểu học, hơn nửa thế kỷ rồi nhưng khó ai quên được thầy giáo Lê Thảo, thầy người gốc xứ Huế, vừa tốt nghiệp trường sư phạm, chân ướt chân ráo vào Quảng Nam dạy học.

Hồi đó xã Xuyên Hiệp (nay là xã Duy Sơn) chưa có trường tiểu học công lập, nên lứa học trò chúng tôi phải qua Xuyên Trường (nay là xã Duy Trinh) để học lên lớp nhất (lớp 5 bây giờ). Ngôi trường tôi theo học là trường tiểu học công lập Nam Thi, hiệu trưởng là thầy Thân Đức Duyệt, khi thầy Thân Đức Duyệt đổi đi nơi khác và thầy Lê Thảo về thay thế, thầy làm hiệu trưởng và giảng dạy lớp tôi.

Lớp chúng tôi hồi ấy có tất cả 46 bạn nhưng số nữ chỉ có 5 người: đó là Võ Thị Hiệp, Võ Thị Mai, Thái Thị Lạc, Thái Thị Kỹ và Nguyễn Thị Hồng, Thái Thị Kỹ thì qua đời đã lâu, Mai, Lạc và một số bạn nam sống và lập nghiệp ở Thành phố Hồ Chí Minh (Nghinh, Bảy, Sum, Chín, Lục …), ở địa phương chỉ còn cô Hồng, vài bạn nam như: Bốn, Hiệp và tôi. Một số bạn khác đã qua đời. Vì đường sá xa xôi cách trở, nên khi thầy Thảo vào đây dạy học mẹ thầy phải đi theo chăm sóc con, vả lại thầy là con một nên chắc bà không yên tâm để con trai phải bận bịu chuyện cơm nước nhà cửa, lòng mẹ nào chẳng vậy, lấy niềm vui của con làm lẽ sống cho mình.

Kể ra thời gian thì quá dài, nhưng hình ảnh thầy Thảo tôi không bao giờ quên được trong ký ức; Thầy là người rất vui tính, đầy lạc quan, lúc nào cũng tươi cười với học trò, trên khuôn mặt thầy, tôi chưa hề thấy nét nhăn nhó với bất cứ ai bao giờ, thầy chẳng phạt bạn nào cả, nếu ai có lỗi nhỏ, thầy chỉ đặt bàn tay lên đầu bạn đó rồi vỗ nhẹ lên bàn tay của mình thế thôi; Thầy dạy lớp tôi lúc nào cũng sinh động lạ thường, tôi không nói ngoa, với tất cả các môn học cũng đều hoạt động sôi nổi như vậy cả. Đầu tháng thầy thường ghi tên các bạn có vị thứ từ thứ nhất đến thứ năm lên bảng danh dự, bảng danh dự của lớp được treo phía phải của phòng học, phía trái là bản đồ Việt Nam. Bạn nào được ghi tên trên “bảng vàng” là cảm thấy tràn đầy niềm vui sướng khó tả, thầy chia lớp làm 5 đội, mỗi đội mang tên một vị anh hùng trong lịch sử “Trần Hưng Đạo, Đinh Bộ Lĩnh, Ngô Quyền, Quang Trung, Lê Lợi...”; Thầy phân chia trên ba mặt tường phía dưới lớp để 5 đội treo tranh vẽ anh hùng với chiến công, mỗi đội có một bài sử ca để hát ca ngợi mỗi anh hùng lịch sử như: Bóng cờ lau (Hoàng Quý), Bạch Đằng Giang (Lưu Hữu Phước), Gò Đống Đa (Văn Cao) …

Nếu ai đã học thầy Thảo thì không thể không nhớ đến bài thơ “Hai miền thương” của nhà thơ Tường Linh:

 …

 Tôi nhớ về đất Huế xinh xinh

 Có người em nghiêng nghiêng vành nón lá

 Áo tím, áo lam rập rờn nắng hạ

 Em hiền lành như dáng trúc Kim Long.

 (…)

 Quê hương tôi

 Bên ni đèo Ải

 Nhấp nhô bóng chuyền Cửa Đại

 Già nua nếp phố Hội An…

Bài thơ trên đã đi vào lòng mỗi học sinh chúng tôi từ độ ấy và cho đến nay khó ai quên được. Thỉnh thoảng thầy ngâm bài thơ này với giọng Huế, cả lớp miên man thích thú nghe chưa bao giờ chán. Thầy đã từng nói: nằm tại nhà mà đọc bài thơ như ta đã “viễn du” nơi đất Huế và Quảng Nam, biết được một số địa danh và đặc sản của mỗi nơi. Tình yêu quê hương đất nước của chúng tôi đã khơi nguồn như thế đó.

Ngoài bài thơ trên, trong năm học lớp tôi cũng bắt đầu tiếp cận một số nhà thơ mới như: Thế Lữ, Chế Lan Viên, Huy Cận, Xuân Diệu, Xuân Tâm và thưởng thức được một số bài thơ mới của thầy Thảo hay trích dẫn hoặc ngâm trước lớp.

Buổi chiều mùa đông năm ấy, bên ngoài trời mưa rả rích, chúng tôi ngồi trong lớp học nghe thầy kể chuyện rồi nghe thầy hát:

 “Trời mùa đông lạnh lùng trong gió rét buốt

 Có những em chưa từng vui thú nô đùa

 Đi lang thang trên hè phố rét mướt

 Bán bánh mì về nuôi mẹ cha … “.

Có thể tôi ghi lại chưa đúng một số ca từ vì lâu quá … nhưng giọng hát của thầy vang lên trong phòng học không có tiếng động nào, chỉ nghe có tiếng hát. Ôi bài hát, tôi không biết tác giả là ai, nhưng nghe sao xót xa, da diết đến thế! Tôi và các bạn trong lớp nghe say sưa và hầu như quên hết cái lạnh từ bên ngoài tràn vào phòng học, phòng học dường như ấm hẳn lên hơn bao giờ hết. Hát xong, tôi thấy trên đôi mắt thầy ươn ướt. Những chiều đông năm xưa ấy đầy ắp kỷ niệm khó nói thành lời thầy ơi!

Một hôm khi đang giảng bài, có lẽ vì đau nên giọng thầy khàn hẳn, thầy khẻ ho, bạn Võ Thị Mai lúc đó cũng ho mấy tiếng. Thầy tưởng Mai nhái mình, thế là thầy ứa nước mắt, Mai hoảng hốt lý giải không được nên khóc luôn, rồi cả lớp khóc theo như dây chuyền.

Một lần khác bạn Phạm Văn Lựu học lớp nhì (lớp bốn bây giờ) vì mắc bệnh qua đời. Nghe tin, thầy đã kể lại những kỷ niệm về cuộc thi bóng đá trong huyện mà chính thầy đã dẫn đội đi trong đó có Lựu; cả thầy trò xúc động như nhớ thương người bạn vắng số.

Hồi đó với bậc tiểu học đã có tiếng Pháp, các môn học như: grammaire (ngữ pháp), vocabulaire (ngữ vựng), lecture (tập đọc), dictée (chính tả), récitation (học thuộc lòng); các môn tuy đầy đủ như thế, song học rất đơn giản. Nhờ thế khi lên trung học đệ nhất cấp và đệ nhị cấp (PTCS và THPT bây giờ) dễ dàng tiếp thu môn tiếng Pháp hơn.

Thầy dạy ở trường tiểu học công lập được hai niên khóa và đổi đi nơi khác. Lúc thầy còn dạy học ở trường Nam Thi, tôi và các bạn học ở trường Sào Nam thỉnh thoảng kéo đến thăm thầy, thầy mừng lắm.

Ngày thầy giã từ nhiệm sở cũ, trên sân ga Trà Kiệu Tây đông đúc học trò đi tiễn, cả thầy lẫn trò đều khóc như mưa. Tôi còn nhớ giây phút còi tàu hú và đoàn tàu bắt đầu chuyển bánh, tiếng bánh sắt nghiến trên đường ray như nghiến tim gan bọn học trò chúng tôi; Tôi và các bạn vẫn còn thấy bóng dáng thầy vẫy tay cho đến khi đoàn tàu khuất hẵn sau rặng núi xa.

“Nếu sau này các con có theo nghề của thầy, khi gặp lại thầy các con chớ choàng vai thầy nghe các con!”, thầy Thảo hay dặn dò chúng tôi như thế. Nếu có duyên gặp lại thầy chắc con sẽ không quên lời dạy ấy của thầy đâu.

Thầy giáo Lê Thảo đã xa chúng tôi từ độ ấy, tôi và các bạn chẳng hề biết được tin tức gì của thầy, mặc dù nhiều bạn rất kiên trì cố tâm tìm, thầy trò chúng tôi biệt tin mãi đến bây giờ.

Nay mỗi lần đi qua trường phổ thông cơ sở Phù Đổng, tôi thường nhìn vào vì nơi ấy hơn nửa thế kỷ trước là nơi tọa lạc ngôi trường tiểu học công lập Nam Thi trong ký ức của chúng tôi. Cuộc sống luôn là sự đi lên phía trước, vẫn biết vậy, nhưng lòng người sao lại hay ngoái nhìn về dĩ vãng, có lẽ vì ở đó đã lưu giữ những kỹ niệm tuổi thơ ngọt ngào nhất của chúng ta.

 Duy Sơn – Tiết Mạnh Hạ – Tháng 5-2012